

Số:24/2022/QĐST-DS

Diễn Châu, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 05 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2021/TLST-DS ngày 23/12/2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng A.

Địa chỉ: số 77, đường Trần Hưng Đạo, quận HKiểm, thành phố H Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang Hiền - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Xuân Th - Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch.

(Theo Quyết định số 217/QĐ-TGD ngày 04/08/2021)

- **Bị đơn:** ông Trần Văn S, sinh năm 1962.

Bà Vũ Thị H sinh năm 1965.

Đều trú tại: xóm Q Thành, xã DBích, huyện D Châu, N An.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Văn S và Vũ Thị Hg có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng A các khoản tiền nợ tạm tính đến ngày 16/05/2022 là 330.298.961 đồng (ba trăm ba mươi triệu hai trăm chín mươi tám nghìn chín trăm sáu mươi một đồng). Trong đó tiền nợ gốc: 272.740.000 đồng (hai trăm bảy mươi hai nghìn bảy trăm bốn

mười ngàn đồng); tiền lãi 57.558.961 đồng (năm mươi bảy triệu năm trăm năm mươi tám nghìn chín trăm sáu mươi một đồng).

Kể từ ngày 17/05/2022 ông Trần Văn S và Vũ Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 15/2020/HĐTDTNH-CN/SHB.120208 ngày 13/01/2020 các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về xử lý tài sản bảo đảm: Trong trường hợp nếu ông Trần Văn S và bà Vũ Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 15/2020/HĐTDTNH-CN/SHB.120208 ngày 13/01/2020 thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thửa đất số 646, Tờ bản đồ số 02, giấy chứng nhận số AL983983 mang tên ông Trần Văn S và bà Vũ Thị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 59/2019/HĐTC-CN/SHB.120208 ngày 30/01/2019.

Trường hợp số tiền thu từ xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Trần Văn S và bà Vũ Thị H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ trên cho Ngân hàng A.

Sau khi bị đơn trả nợ xong số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 15/2020/HĐTDTNH-CN/SHB.120208 thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã nhận thế chấp và làm thủ tục giải chấp ngay.

- Án phí: Ông Trần Văn S và bà Vũ Thị H thỏa thuận chịu 8.257.000 đồng (tám triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí là 7.753.000 đồng (bảy triệu bảy trăm năm mươi ba ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001509 ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện DChâu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự.
- VKSND huyện DChâu;
- Chi cục THA dân sự huyện DChâu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Quang Trung**